

Handwritten notes and stamps at the top right of the page, including a date "3-11-94" and a signature.

## GIẤC MƠ LIÊN MINH MỸ-VIỆT

Tôn Thất Thiện

Trong thời gian qua, trong các giới chính quyền, báo chí và kinh doanh Hoa Kỳ có rất nhiều người chủ trương chính sách bỏ cấm vận và bình thường hoá bang giao gấp với chính quyền Việt Nam hiện tại, và họ thôi thúc chính phủ của họ thực hiện chính sách này.

Những người nói trên đưa ra ba lý luận chính. Một lý luận thuộc về loại đạo lý: Hoa Kỳ đã xâm lăng và uy hiếp một nước nhỏ như Việt Nam, gây tổn hại nhiều cho dân nước đó, và nay có bốn phận phải chấm dứt thù nghịch và giúp dân nước đó xây dựng lại xứ sở của họ. Lý luận thứ hai, thuộc về kinh tế, là: vì cấm vận, công dân Hoa Kỳ đã không được vào Việt Nam kinh doanh trong khi công dân các nước Á Đông (đặc biệt là Nhật, Đài Loan, Singapore), Tây Âu (đặc biệt là Pháp, Đức), hoặc Úc châu đã ào ào vào trước và chiếm hết chỗ tốt. Lý luận thứ ba thuộc về lãnh vực quân sự: Hoa Kỳ nên bình thường hóa gấp với chính quyền Việt Nam để có thể xử dụng "lá bài Việt Nam": dùng Việt Nam làm lực lượng chính trong một liên minh quân sự Mỹ-Việt để ngăn chặn không cho Trung Cộng tràn xuống miền Nam. Lý luận thứ ba này cũng là lý luận được chính quyền cũng như dân chúng các nước Đông Nam Á ưa thích, và ngay cả một số người Việt Nam cho là đúng.

Bình tĩnh mà xét kỹ thì trong ba lý luận nêu trên, chẳng có lý luận nào đúng cả.

Về lý luận thứ nhất, Hoa Kỳ và dân Việt Nam chẳng có thù nghịch gì với nhau cả. Hoa Kỳ chỉ có thù nghịch với cộng sản, đặc biệt là cộng sản Liên-xô, và vì mấy ông lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN), đứng đầu là ông Hồ, vì muốn "cách mạng thế giới" và áp đặt chế độ cộng sản khắp toàn cầu, đã dứt khoát và hoàn toàn đứng vào hàng ngũ của phe Liên Xô để tiêu diệt tư bản Hoa Kỳ nên Hoa Kỳ mới can thiệp quân sự vào Việt Nam. Như vậy, nếu Hoa Kỳ có thù nghịch với Việt Nam, đó là do ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN tạo ra.

Nếu ta nhìn quanh nước ta, trong các nước Đông Nam Á có nước nào bị Hoa Kỳ thù nghịch và tấn công đâu? Gần hơn nữa, dân Miền Nam Việt Nam đâu có bị Hoa Kỳ coi là thù nghịch? Cho nên, dân Việt Nam, đặc biệt là dân Miền Bắc, bị tai họa chiến tranh và những tai họa liên hệ, trong đó có cấm vận, khiến họ ngày nay bị điều đứng chỉ vì lãnh đạo ĐCSVN đã dẫn họ đi vào con đường phá sản đó. Điều này nay càng rõ rệt: với sự chấm dứt của chiến tranh lạnh và hết thù nghịch giữa Hoa Kỳ và Nga, Hoa Kỳ không còn lý do để coi Việt Nam như thù nghịch nữa, và sẵn sàng bình thường hoá quan hệ. Nhưng chính lãnh đạo ĐCSVN hiện nay vẫn tiếp tục coi Hoa Kỳ như là kẻ thù nguy hiểm nhất đang lãnh đạo thế giới trong chiến dịch "diễn biến hoà bình"! Ai chịu khó đọc kỹ cương lĩnh của ĐCSVN và những những phát biểu, đặc biệt là phát biểu trong nội bộ, của lãnh đạo Đảng đó thì thấy rõ điều này. Vậy những người Hoa Kỳ có thiện chí và nhân dân Việt Nam không có lý do trách oán chính quyền Hoa Kỳ, mà chỉ nên trách oán lãnh đạo ĐCSVN.

Lý luận thứ hai -- phải vào Việt Nam gấp để kinh doanh -- cũng là một lý luận hoàn toàn sai. Cương lĩnh của Đại Hội VII (tháng 6, 1991), được Đại Hội VII bỏ túi (tháng 2, 1994) xác nhận, và những bài diễn giảng của lãnh tụ cao cấp của Đảng (như bài nói chuyện của Tổng thư ký Đỗ Mười với cán bộ hồi tháng 3 năm nay đã được phổ biến rộng

rãi trên các báo Việt nam hải ngoại) nói lên rất rõ ý chí của ban lãnh đạo hiện tại của ĐCSVN là nhất quyết biến Việt Nam thành một quốc gia xã hội chủ nghĩa.

Ai có chút kiến thức về kinh tế học cũng phải hiểu rằng trong "chủ nghĩa xã hội", nhất là chủ nghĩa xã hội "trong sáng" không có chỗ cho tự do kinh doanh, tư hữu tư sản thực sự. Nói đến "Kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, có sự quản lý của Nhà nước" chỉ là nói chuyện một con thú đầu voi đuôi vịt, chẳng có nghĩa lý gì hết. Cho nên ai muốn làm ăn đàng hoàng, nghĩa là đầu tư dài hạn, lương thiện, theo những thể thức công khai, minh bạch, theo tiêu chuẩn được mọi giới kinh doanh quốc tế thừa nhận, áp dụng trong một nền kinh tế thị trường đúng nghĩa của nó, theo sự biến chuyển của thị trường, sổ sách phân minh, không tính chộp dặt để chạy, thì chẳng có hy vọng gì "làm ăn" được ở Việt Nam với những định chế và luật pháp bất nhất, lỗi thời, bất khả thi, và nhất là với ban lãnh đạo hiện tại của ĐCSVN, với những tư tưởng và những phương thức làm việc dựa trên sự xử dụng quyền lực tùy hứng, lặt hậu và phi lý của họ.

Sau khi chính phủ Clinton bỏ cấm vận (tháng 2 năm nay), giới kinh doanh Hoa Kỳ ào ạt gọi người đến Việt Nam tính chuyện làm ăn. Nhưng đều mà họ nhận thấy là, trong hiện tình Việt Nam ngày nay, không "ăn" được vì không "làm được". Theo báo *Orange County Register* (California) ngày 5-7-1994, phản ánh những nhận xét của US-ASEAN Council, thì "phát triển của Việt Nam bị đình trệ vì thiếu đường xá, thiếu dụng cụ, thiếu điện, và thiếu điện thoại"; về kinh doanh thì không làm ăn được vì "điện thoại cứ bị cắt ngang xương, dụng cụ thì hư hỏng, và đường xá thị nghệt không đi chuyển được". Báo nói: "Những nhà kinh doanh Mỹ nhào vô Việt Nam vì nghe tán hươu tán vượn đã vỡ mộng vì gặp quá nhiều trở ngại".

Tương cũng nên lưu ý ở đây rằng ông Ron Brown (mà người Việt Nam nào cũng biết tên vì bị tố trong vụ "bị Nguyễn Văn Hảo mua chuộc") vừa rồi đã được Tổng Thống Clinton gọi đi Trung Quốc để thăm dò chuyện làm ăn đã tiết lộ một sự kiện rất ý nghĩa. Ông ta nói rằng Bộ Thương Mãi Hoa Kỳ đã nhận diện 10 thị trường đang phát triển mạnh có tầm quan trọng rất lớn cho Hoa Kỳ trong 10 năm tới. Trong đó có 4 nước Á đông (Trung Quốc, Indonésie, Nam Triều Tiên và Ấn Độ); 3 ở Nam Mỹ (Argentine, Brésil, và Mexique), 2 ở Trung Âu (Turquie và Pologne), và Nam Phi. Việt Nam không được nhắc đến. Nghĩa là trong mắt chính quyền Clinton (phản ánh quan điểm của giới áp phe Mỹ nói chung), trong tình trạng hiện tại -- không làm ăn gì được vì bị quá nhiều trở ngại -- kinh tế Việt Nam chẳng có ki lô nào hết.

Lý luận thứ ba -- liên minh quân sự với Việt Nam để chặn Trung cộng tràn xuống Miền Nam -- cũng là ảo tưởng. Quan điểm này là kết luận không tránh được khi đọc những bài viết của những giới phụ trách về lý thuyết đường lối của Đảng, đặc biệt là của cấp lãnh đạo quân sự tối cao của Đảng (trong các tài liệu học tập của Đảng, như hay báo chí tạp chí về tư tưởng của Đảng, *Nhân Dân* hay *Tạp Chí Cộng Sản*), hoặc là những tin tức về hoạt động của họ không được báo chí ngoại quốc phổ biến.

Một ví dụ điển hình của sự kiện vừa mới nêu ra là cuộc viếng thăm Trung Quốc hồi cuối tháng 6 năm nay của một phái đoàn quân sự do Tướng Lê Khả Phiêu cầm đầu. Ông này là ủy viên Chính Trị Bộ và trưởng nhiệm Cuộc Chính Trị của Quân Đội Nhân Dân. Tướng Lê Khả Phiêu được chủ nhiệm của Cuộc Chính Trị Quân Đội Giải Phóng Trung Quốc tiếp ở Bắc Kinh. Ông ta đã tuyên bố rằng "chúng tôi không quên sự chi trì và giúp đỡ của Quân Đội Giải Phóng Nhân Dân Trung Quốc đối với Quân Đội Nhân Dân Việt Nam". Ông ta nói rằng sau khi bình thường hóa quan hệ giữa hai đảng, cần tăng cường quan hệ giữa hai quân đội, và ông kêu gọi "tăng cường đoàn kết và hữu nghị" giữa hai nước và hai đảng vì "sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa" của hai nước.

Một sự kiện khác, cũng không kém tầm quan trọng, là trong trung tuần tháng 8 vừa qua, chính phủ Hà Nội đã tiếp một phái đoàn Trung Quốc do một thứ trưởng ngoại giao cầm đầu để hội đàm về các vấn đề tranh chấp lãnh thổ, hữu nghị Trung-Việt và hoà bình và ổn định khu vực "cho đến thế kỷ 21"

Những tin trên đây, chúng ta không được đọc ở trong báo nào của ngoại quốc cả. Nó chỉ được đăng được đăng trong báo *Nhân Dân* của Trung Quốc (ngày 6 tháng 7, và 18 tháng 8 năm 1994). Nhưng, như ta thấy dễ dàng, đó là những tin rất quan trọng, vì nó nói lên chính sách, tư tưởng, và thái độ của ban lãnh đạo ĐCSVN hiện tại. Nó rất xa những triển vọng về "cơ hội làm ăn lớn" cho người Hoa Kỳ, và ý đồ "liên minh quân sự" giữa Việt Nam hiện tại và Hoa Kỳ mà nhiều người Hoa Kỳ đang tưởng tượng và mơ mộng, hay đúng hơn, vì mơ mộng!

Sự mơ mộng này bắt nguồn từ những sự tiếp xúc với "giới cao cấp của lãnh đạo ĐCSVN", nhưng rồi thay, và bị thâm thay cho Hoa Kỳ và nhiều người khác, những cuộc tiếp xúc này chỉ là những cuộc tiếp xúc có tính cách tư. Làm như trong ĐCSVN có chuyện đảng viên, nhất là đảng viên cấp lãnh đạo tối cao, có thể có chính sách, tư tưởng và thái độ riêng tư, và được quyền tự do trao đổi quan điểm với người ngoài, nhất là người ngoại quốc, và đặc biệt hơn nữa, với người Hoa Kỳ, những người mà ban lãnh đạo Đảng coi như là những tên tên đầu sỏ trong chiến dịch "diễn biến hoà bình"!! Nhưng trong khi chính quyền Trung Quốc cho Việt Nam nhập cảng thả dăng sách báo tài liệu học tập về "diễn tiến hoà bình" trong đó họ tố Hoa Kỳ là tên đầu sỏ của đám thù nghịch để quốc phản động đang hoạt động chống họ thì họ lại gọi Tổng tham mưu trưởng của quân đội Trung Quốc, Thượng tướng Từ Huệ Tư, qua Hoa Kỳ thăm viếng Tổng Trưởng Quốc Phòng Mỹ và ca bài ca hữu nghị Trung-Mỹ ngay tại Ngũ Giác Đài. (*Nhân Dân*, 18-8-1994)

Kết luận không thể tránh được của những điều trên là ngày nào Việt Nam còn bị kềm kẹp trong chế độ "xã hội chủ nghĩa" kiểu bôn-sêvich hiện tại, và nhất là ngày nào Việt Nam còn bị đám lãnh tụ hiện nay cai trị theo những nguyên tắc đảng chuyên chế và đảng lãnh đạo tập thể thì những việc "làm ăn", liên minh quân sự, hay nói chung, bang giao hữu hảo và hữu hiệu giữa Hoa Kỳ và Việt Nam, là chuyện không thể có được, nhất là trong khi cả Hoa Kỳ lẫn Trung Quốc đều cho rằng Việt Nam chỉ là một yếu tố nhỏ trong tính toán chiến lược về kinh tế cũng như quân sự của họ. Điều này cũng đáng được những người "quốc gia" đã, và đang, vận động Hoa Kỳ với hy vọng được yểm trợ trong các cố gắng của họ nhằm phong toả và lật đổ chế độ cộng sản Việt Nam hiện tại.

Ottawa , 1-9-1994